

Bản án số: 02/2023/HS-ST  
Ngày: 13-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Nam Tiến.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trịnh Thị YẾN.

2. Bà Mai Thị Bình.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn B, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1989 tại huyện G, tỉnh Nam Định, nơi cư trú: Xóm 6, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và bà Đinh Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Thu T và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 13/11/2022 đến ngày 22/11/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

***- Người tham gia tố tụng khác:***

***+ Người chứng kiến:*** Anh Trần Văn H; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 13/11/2022, tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an huyện N phối hợp với Công an xã P, huyện N tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Phạm Văn B đang có hành vi tàng trữ 10(mười) hộp hình chữ nhật, kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm, bên trong nghi có chứa pháo nổ. Các hộp này được đựng trong 01 thùng xốp, để ở phía sau cốp xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 36A-

652.22 đang dừng đỗ bên phải Quốc lộ 10B (hướng P đi A) thuộc địa phận thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

\* Tang vật, tài sản thu giữ gồm:

- 10(mười) khối hộp dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối hộp kích thước (16,5x16,5x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, ký hiệu trên vỏ hộp “KS4 - 4911, 49 Shots”, bên trong có 49 vật hình trụ tròn được liên kết với nhau, mỗi vật dài 10cm, đường kính 2,4cm;

- 01(một) xe ô tô BKS 36A-652.xx màu sơn trắng, nhãn hiệu SUZUKI XL7, số khung MHYANC22SMJ913270, số máy K15BT1278239;

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, số IMEI: 353963100464199, gắn sim số 0342.xxx.xxx, số IMEI sim: 8984048000052523831, đã qua sử dụng;

- 01(một) thùng xộp hình hộp, kích thước (56x44x34)cm, phần nắp nứt, vỡ.

Ngày 13/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn B tại xóm 6, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ được tài liệu, đồ vật nào liên quan đến hành vi vi phạm của B.

\* Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn B khai nhận:

B có một người bạn tên là Vũ Văn P, sinh năm 1987, cùng trú tại xóm 6, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định, hiện đang sinh sống và làm việc tại tỉnh Đồng Nai. Khoảng thời gian đầu tháng 10/2022, P có liên lạc với B qua điện thoại, nói rằng P có ít pháo hoa nổ dân 49 quả, nếu B tìm được người mua thì P sẽ gửi về bán với giá mỗi hộp là 1.200.000 đồng và chia cho B số tiền 100.000 đồng. Do không có việc làm và thu nhập ổn định nên B đã đồng ý, sử dụng tài khoản Facebook “P B” của mình lên các nhóm mua bán pháo hoa nổ để nhắn tin chào bán. Tuy nhiên, không có ai trả lời lại và mua pháo của B và P.

Đầu tháng 11/2022, P sử dụng số điện thoại 0973.xxx.xxx liên lạc đến số 0342.xxx.xxx để hỏi thăm B. Biết được bố vợ của Bình đang ốm, phải nhập viện điều trị tại Thanh Hóa, P nói với B trên gác nhà của mình có 01 thùng xộp, bên trong chứa 10 hộp pháo hoa nổ, nếu B đi vào Thanh Hóa thăm bố vợ thì qua chở số pháo này giao cho một người ở huyện N, tỉnh Thanh Hóa giúp cho P, P sẽ trả cho B tiền cước xe và 1.000.000 đồng tiền công, B đồng ý. P nói sẽ có người kết bạn qua Zalo với B và liên hệ chuyển số pháo của P cho người này. Chiều ngày 12/11/2022, có một tài khoản Zalo mang tên “M D” kết bạn với tài khoản Zalo của B. Sau khi nói chuyện, biết được đây là người sẽ nhận số pháo hoa nổ của P nên B và người này đã thống nhất hẹn gặp nhau trên Quốc lộ 10B, đoạn gần lối rẽ vào đền M, thuộc địa phận thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Khoảng 9 giờ ngày 13/11/2022, B điều khiển xe ô tô BKS 36A-652.22 (trước đó B mượn của anh rể vợ là Nguyễn Minh H, sinh năm 1983, trú tại thôn 6, xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa) đi từ nhà mình đến nhà ông Vũ Văn H (bố đẻ của Vũ Văn P), ở cùng xóm với B. Khi đến nơi, do không thấy ai ở nhà nên B đã tự mở cửa vào nhà và đi thẳng lên tầng 2. Khi đi hết cầu thang, B nhìn thấy 01 thùng xốp để ngay giá để đồ phía trước nên mở ra kiểm tra. Nhìn thấy bên trong thùng xốp có chứa 10 hộp pháo hoa nổ như P nói, B ôm thùng xốp đi xuống để vào cốp sau xe ô tô rồi đi ra Quốc lộ 10B, hướng về huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Trên đường đi, B liên lạc với người sử dụng tài khoản Zalo “M D” để hẹn địa điểm và thời gian giao hàng. Khi đi đến đoạn gần lối rẽ vào đền M, thuộc địa phận thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, B dừng xe sát lề đường bên phải để chờ giao pháo thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 4039/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 10 (mười) khối hộp dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối hộp kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài và ký hiệu “KS4 - 4911, 49 Shots”, bên trong có 49 vật hình trụ tròn được liên kết với nhau, mỗi vật dài 10cm, đường kính 2,4cm của thùng cát tông niêm phong gửi đến giám định đều là loại pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ). Tổng khối lượng 10 (mười) khối hộp pháo trên là 15,33kg (Mười lăm phẩy ba ba ki lô gam).

Đối với người sử dụng tài khoản Zalo mang tên “M D” hẹn nhận số pháo hoa nổ tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa, theo lời khai của Phạm Văn B, thông qua việc nói chuyện qua tài khoản Zalo, B chỉ biết người đó là nam giới, không cung cấp được thông tin, số điện thoại liên lạc, địa chỉ cụ thể cũng như đặc điểm nhận dạng của người này. Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã tiến hành thông báo truy tìm người có liên quan nhưng chưa có kết quả, nên sẽ tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Về nguồn gốc số pháo hoa nổ, Phạm Văn B khai báo mình nhận vận chuyển hộ cho Vũ Văn P nhằm mục đích để được hưởng tiền công. Cơ quan điều tra đã triệu tập, đấu tranh với Vũ Văn P, đồng thời tiến hành cho Phạm Văn B đối chất với Vũ Văn P, nhưng P không thừa nhận việc số pháo hoa nổ nêu trên là của mình cũng như không có việc P liên lạc với B để nhờ vận chuyển số pháo hoa nổ này giao cho người nhận ở huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Ngoài lời khai của Phạm Văn B, quá trình điều tra không thu thập được các tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh Vũ Văn P là người đã thuê B vận chuyển số pháo hoa nổ nêu trên. Do đó, không có cơ sở để xử lý đối với Vũ Văn P về những vấn đề liên quan đến nội dung khai báo của Phạm Văn B.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-NS ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Phạm Văn B về tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt: Phạm Văn B từ 09(chín) đến 12(mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tuyên tịch thu tiêu hủy số pháo hoa nổ đã thu giữ còn lại sau giám định, 01 (một) thùng xốp. Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone cho Phạm Văn B.

Bị cáo Phạm Văn B thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi tàng trữ hàng cấm của mình trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, cũng như lời khai của người chứng kiến trong vụ án. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các văn bản tố tụng hình sự khác, như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định... cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ ngày 13/11/2022, tại khu vực Quốc lộ 10B, đoạn gần lối rẽ vào đền M, thuộc địa phận thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, Phạm Văn B đang có hành vi tàng trữ 15,33kg (mười lăm phẩy ba ba ki lô gam) pháo hoa nổ (thuộc pháo nổ) thì bị tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an huyện N phối hợp với Công an xã P, huyện N tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Phạm Văn B khai báo mình nhận vận chuyển số pháo hoa nổ nêu trên cho người khác từ huyện G, tỉnh Nam Định đến huyện N, tỉnh Thanh Hóa để được hưởng tiền công. Tuy nhiên, ngoài lời khai của Phạm Văn B, quá trình điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh hành vi vận chuyển hàng cấm của B. Do đó, hành vi nêu trên của Phạm Văn B đã phạm vào tội: “Tàng trữ hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa đối với các bị cáo theo tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng là hoàn toàn thỏa đáng, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, cụ thể là trong lĩnh vực hàng hóa mà Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển và tàng trữ. Đây là chất cháy nổ, rất dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe con người, đồng thời gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn có ý thức chấp hành tốt quy định của pháp luật, tích cực tham gia các hoạt động, phong trào tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, HĐXX thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội mà chỉ cần lên cho bị cáo một mức án phù hợp, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Sau khi xem xét, cân nhắc, HĐXX thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 191 BLHS đối với bị cáo, vì bị cáo cũng như vợ bị cáo đều là người lao động tự do, thu nhập không ổn định, có con còn nhỏ tuổi.

[3] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng pháo hoa nổ còn lại sau giám định do là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01(một) thùng xốp là vật không có giá trị sử dụng. Trả lại cho Phạm Văn B 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, do không liên quan đến hành vi phạm tội tàng trữ hàng cấm.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 36A-652.xx: Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Minh H (anh rể vợ của B). Ngày 11/11/2022, B được anh H cho mượn xe để đi từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa về nhà ở huyện G, tỉnh Nam Định. Anh H không biết việc B sử dụng chiếc xe này để cất giữ, mang theo số pháo hoa nổ từ huyện G, tỉnh Nam Định đến huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã trả lại xe cho anh Nguyễn Minh H là phù hợp.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành điều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS).

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn B phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn B 09(chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18(mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 10(mười) khối hộp dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối hộp kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài, ký hiệu trên vỏ hộp “KS4 - 4911, 49 Shots”, bên trong có 48 vật hình trụ tròn được liên kết với nhau, mỗi vật dài 10cm, đường kính 2,4cm (mỗi khối hộp ban đầu có 49 vật hình trụ tròn, đã lấy ngẫu nhiên 01 vật hình trụ tròn bên trong mỗi khối hộp để thực hiện công tác giám định). Tổng khối lượng 10(mười) khối hộp pháo trên còn lại là 14,88kg (mười bốn phẩy tám tám ki lô gam), được đựng trong thùng cát tông dán kín, niêm phong có chữ ký và họ tên của Trần Nam G, Trịnh Văn T và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa”; 01 (một) thùng xốp, hình hộp, kích thước (56 x 44 x 34)cm, phần nắp nứt, vỡ.

Trả lại cho Phạm Văn B 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số imei: 353963100464199, gắn sim số: 0342.xxx.xxx, imei sim: 8984048000052523831, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản làm việc về việc giao nhận vật chứng và biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Phạm Văn B phải chịu án phí HSST là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Nga Sơn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Nam Tiến**